TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 275/2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 11 tháng12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 350/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Quang H, sinh năm: 1983;
- Bị đơn: chị Trần Thị G, sinh năm: 1985;

Cùng Địa chỉ: SN 05, tổ 12, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Quang H và chị Trần Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quang H và chị Trần Thị G thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con: có 03 con chung, con gái là Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 24/10/2005; con gái là Nguyễn Trần Bảo A, sinh ngày 26/7/2010; con trai là Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 05/10/2015.

Khi ly hôn chị G trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục 03 con chung. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 4.000.000Đ *(Bốn triệu đồng)*/ 03 con/1 tháng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; chị G cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom con chung; hai bên không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: không có.

2.4. Về công nợ chung: không nợ cá nhân, tổ chức nào.

2.5. Về án phí: anh Nguyễn Quang H tự nguyện nộp 150.000Đ án phí LHST và phải nộp 150.000Đ án về về việc cấp dưỡng nuôi con; anh H đã nộp 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002237 ngày 02/12/2019, được đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nghiêm Hoài Anh

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- UBND xã Đồng Phong,
Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.